

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 116/2023/HS-ST

Ngày: 13 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Ngọc Tâm;

2. Bà Phan Thị Trinh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2023/TLST-HS ngày 02/10/2023 đối với:

*** Bị cáo:**

Họ và tên: Phan Trung H; giới tính: Nam; sinh ngày 05/6/1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 8, C, thành Phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trung H1 và con bà Nguyễn Thị Ngọc L; vợ Nguyễn Thị Thanh T (đã ly hôn); có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/6/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Trần Đoàn M - Sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 58 đường N, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người làm chứng:**

+ Anh Bùi Đoàn Huy H2 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 43 đường N, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Chị Nguyễn Thị Phương T1 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

+ Chị Nguyễn Thị Quỳnh T2 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc L (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 8, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/01/2023 bị cáo Trần Đoàn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, biển số 47C1-350.63 chở Chị Nguyễn Thị Phương T1 và anh Bùi Đoàn Huy H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Future, biển số 47C1-462.84 cùng lưu thông trên đường Y Ngông. Khi M điều khiển xe chạy đến trước số nhà 112 đường Y Ngông, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột thì Phan Trung H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 47B2-552.42 chở chị Nguyễn Thị Quỳnh T2 chạy cùng chiều từ phía bên trái vào làn đường xe mô tô M đang đi thì đuôi xe H gần sát với xe M nên M tăng ga, nẹt pô xe chạy vượt lên trước đầu xe của H từ phía bên trái thì hai xe xảy ra va chạm nhẹ nên hai bên xảy ra cự cãi với nhau. M bức tức nên điều khiển xe mô tô đến trước số nhà 124 đường Y Ngông thì dừng xe lại rồi bước xuống xe, cùng lúc này anh H2 cũng dừng xe lại. Thấy vậy, H cũng dừng xe phía sau, cách xe M khoảng 03 - 04m rồi hai bên tiếp tục tranh cãi với nhau. Chị T1 sợ hai người xảy ra đánh nhau nên đi lại đứng đối diện H để chặn ở giữa M và H can ngăn. Lúc này, do bức tức và cho rằng H điều khiển mô tô lưu thông không đúng còn chửi mình nên M gỡ mũ bảo hiểm đang đội trên đầu xuống, cầm bằng tay phải lao đến nhún người nhảy lên đánh theo hướng chéo từ dưới lên trên, từ phải qua trái 01 cái trúng vào mũ bảo hiểm của H đang đội trên đầu làm mũ bảo hiểm của M bị vỡ, M tiếp tục xông vào đánh về phía người H nhưng không trúng. Cùng lúc này, H lấy 01 con dao dài khoảng 15cm, cán nhựa màu đen, lưỡi kim loại, mũi nhọn từ gác ba ga xe mô tô của mình đâm 01 nhát trúng vào ngực trái của M gây thương tích. Lúc này chị Thảo, anh H2 can ngăn, kéo M ra xa. Sau đó, M thấy có máu thấm ướt áo nên mở áo khoác ra kiểm tra thì phát hiện ngực trái có 01 vết thương, chảy máu nên H2 chở M đến Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên để cấp cứu, còn H thì điều khiển xe chở Trang đi về nhà mình.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 147/TgT-TTPY ngày 12/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích đối với anh Trần Đoàn M: Vết thương và vết mổ (đã khâu) nằm chéo vùng ngực trái, khoang liên sườn 2, 3, đầu trên phía trong sát bờ trái xương ức, bờ đều, kích thước (7 x 0,1)cm, tỷ lệ 2% (hai phần trăm). Vết mổ khoang liên sườn 4, 5 vùng ngực trái, kích thước (18 x 0,1)cm, tỷ lệ

2% (hai phần trăm). Đang đặt dẫn lưu (dịch màu hồng nhạt) ngực trái, vùng khoang liên sườn 5,6, trên đường nách giữa, chân dẫn lưu kích thước (0,5 x 0,5)cm, tỷ lệ **1%** (một phần trăm). Đứt khớp xương sườn 3 trái, tỷ lệ **2%** (hai phần trăm). Thủng màng phổi trái đã dẫn lưu màng phổi, tỷ lệ **4%** (bốn phần trăm). Thủng thùy trên phổi trái (đã khâu) tỷ lệ **8%** (tám phần trăm).

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên **18% (mười tám phần trăm)**.

- Vật tác động: Vật sắc nhọn.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương ngực trái, khoang gian sườn 2, 3; Đứt khớp xương sườn 3 trái; Thủng màng phổi trái; Thủng thùy trên phổi trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau.

+ Vết mổ vùng ngực trái khoang liên sườn 4,5; Vết dẫn lưu vùng ngực trái khoang liên sườn 5,6 hình thành trong quá trình phẫu thuật.

* Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 46/KLTTCT-PY ngày 17/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Vết thương và vết mổ để lại sẹo nằm chéo vùng ngực trái, khoang liên sườn 2, 3, đầu trên phía trong sát bờ trái xương ức, bờ đều, kích thước (7 x 0,7)cm, tỷ lệ: **3%** (ba phần trăm).

- Vết mổ khoang vùng liên sườn 4, 5 ngực trái để lại sẹo, kích thước (15 x 0,3)cm, tỷ lệ **2%** (hai phần trăm).

- Sẹo dẫn lưu ngực trái, vùng khoang liên sườn 5,6 trên đường nách giữa, chân dẫn lưu kích thước (1,5 x 0,3)cm, tỷ lệ: tỷ lệ **1%** (một phần trăm).

- Sẹo đặt catheter cổ phải, kích thước (0,5 x 0,3)cm, tỷ lệ **1%** (một phần trăm).

- Đứt khớp xương sườn 3 trái, tỷ lệ **2%** (hai phần trăm).

- Thủng màng phổi trái ổn định, tỷ lệ **4%** (bốn phần trăm).

- Thủng thùy trên phổi trái ổn định, tỷ lệ **8%** (tám phần trăm).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Đoàn M do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là **19% (mười chín phần trăm)**.

- Vật tác động: Vật sắc nhọn.

Vật chứng vụ án: Sau khi gây thương tích cho Trần Đoàn M, trên đường về nhà Phan Trung H đã vứt bỏ con dao. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Ngày 14/01/2023 bà Lê Thị X giao nộp 01 (một) đoạn video trích xuất từ dữ liệu camera của dây treo tại số 107 đường Y Ngông, phường Tân Thành, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, lưu trữ trong đĩa DVD-R.

Tại Bản Cáo trạng số 135/CT-VKS-P2 ngày 27/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phan Trung H về tội “Giết người”, theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phan Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

* Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi và H quả phạm tội của bị cáo gây ra. Đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt, áp dụng khoản 2 Điều 123 BLHS năm 2015, điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Trung H từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “*Giết người*”.

- Về xử lý vật chứng: Đối với con dao mà bị cáo H đã sử dụng để phạm tội, sau đó đã vứt bỏ, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Phan Trung H đã bồi thường thiệt hại, khắc phục H quả cho bị hại Trần Đoàn M với tổng số tiền 150.000.000 đồng, anh M không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Đối với hành vi Trần Đoàn M dùng vũ bảo hiểm và tay đánh Phan Trung H nhưng không để lại thương tích, đồng thời Phan Trung H không yêu cầu đề nghị xử lý. Hành vi của M đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M là phù hợp.

Bị cáo không tranh luận gì thêm; bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Phan Trung H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4]. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/01/2023 Phan Trung H và Trần Đoàn M cùng điều khiển xe mô tô trên đường Y Ngông, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Phan Trung H điều khiển xe từ phía bên trái vào làn đường xe mô tô Trần Đoàn M đang đi, do đuôi xe H gần sát với xe M nên M tăng ga, nẹt pô xe chạy vượt lên trên trước đầu xe của H, xảy ra va chạm nên hai bên cãi nhau. M bực tức nên điều khiển xe mô tô đến trước số nhà 124 Y Ngông thì dừng xe, bước xuống xe, H cũng dừng xe lại, hai bên tiếp tục cãi nhau. Mặc dù đã được Chị Nguyễn Thị Phương T1 (người ngồi sau xe mô tô do M điều khiển) can ngăn nhưng M gỡ mũ bảo hiểm đang đội trên đầu, cầm bằng tay phải lao vào đánh H, mũ bảo hiểm của M vỡ, M tiếp tục xông vào đánh H nhưng không trúng. H đã dùng dao để ở góc ba ga xe mô tô của H, đâm 01 nhát vào ngực Trần Đoàn M, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%. Bị cáo nhận thức và thấy trước hành vi của bị cáo có khả năng dẫn đến H quả chết người, nhưng bị cáo vẫn dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào ngực anh Trần Đoàn M, là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại. Như vậy, hành vi nêu trên của Phan Trung H đã cấu thành “Giết người”, theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm ”

[5]. Bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được rằng tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác đều sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, song bị cáo đã bất chấp pháp luật và đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung của xã hội. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về

hành vi phạm tội đã gây ra. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và H quả mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và để đảm bảo tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục H quả cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ đã ly hôn, hiện đang trực tiếp nuôi 02 con nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Đồng thời, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao mà bị cáo Phan Trung H đã sử dụng để phạm tội, sau đó đã vứt bỏ, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra giải quyết.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận việc bị cáo Phan Trung H đã bồi thường thiệt hại, khắc phục H quả cho người bị hại Trần Đoàn M 150.000.000 đồng. Bị hại M không yêu cầu bị cáo H bồi thường thêm. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường giữa các bên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Trung H bị tuyên có tội nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Đối với hành vi Trần Đoàn M dùng vũ bảo hiểm và tay đánh Phan Trung H nhưng không để lại thương tích, đồng thời Phan Trung H không yêu cầu đề nghị xử lý. Hành vi của M đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Trung H phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Phan Trung H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 06/6/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bị cáo Phan Trung H đã bồi thường thiệt hại, khắc phục H quả cho người bị hại Trần Đoàn M số tiền 150.000.000 đồng. Bị hại M không yêu cầu bị cáo H bồi thường thêm.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (Phòng HSNV).
- CQCSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hạnh Vân